TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CẨM LỆ -TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **345** /2023/QĐST-HNGĐ	*Cẩm Lệ, ngày 19 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ các điều 212, 213 và 397 của Bộ Luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 58, 81, 82, 83 và 131 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 11 tháng 9 năm 2023 tại Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 280/2023/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 8 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Nguyễn Hữu Phát M, sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn Y, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng.

và bà Nguyễn Thị Ngọc Tr, sinh năm 1996.c

Địa chỉ: Tổ 47, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa Ông Nguyễn Hữu Phát M và bà Nguyễn Thị Ngọc Tr được xác lập trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện vào năm 2014, có đăng ký tại UBND xã Hòa Tiến, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng và đã được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 109/2014, quyển số 01/2014 ngày 28 tháng 8 năm 2014. Vì vậy, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Sau khi kết hôn Ông Nguyễn Hữu Phát M và bà Nguyễn Thị Ngọc Tr chung sống tại Thôn Y, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng. Trong quá trình chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói

chung, hay cãi vả, cuộc sống chung không hạnh phúc. Nay, Ông Nguyễn Hữu Phát M và bà Nguyễn Thị Ngọc Tr xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không còn yêu thương quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau nên ông bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông, bà được thuận tình ly hôn.

Xét thấy, Ông Nguyễn Hữu Phát M và bà Nguyễn Thị Ngọc Tr đã thật sự tự nguyện thuận tình ly hôn, mâu thuẫn giữa Ông Nguyễn Hữu Phát M và bà Nguyễn Thị Ngọc Tr đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, hôn nhân không tồn tại trên thực tế nên cần áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận đơn yêu cầu thuận tình ly hôn của ông bà.

[2] Về quan hệ con chung: Ông Nguyễn Hữu Phát M và bà Nguyễn Thị Ngọc Tr xác nhận vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Thị Như Ngọc, sinh ngày 20 tháng 4 năm 2017. Ly hôn, Ông Nguyễn Hữu Phát M và bà Nguyễn Thị Ngọc Tr thống nhất thỏa thuận:

Bà Nguyễn Thị Ngọc Tr nhận trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung nêu trên. Ông Nguyễn Hữu Phát M tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.500.000 đồng *(Hai triệu năm trăm ngàn dồng)*. Thời gian thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng kể từ tháng 9 năm 2023 cho đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi). Cấp dưỡng vào ngày 05 hằng tháng.

Bên không nuôi con có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở. Khi cần thiết, vì lợi ích của con chung các bên đương sự có quyền làm đơn xin thay đổi nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

Ông Nguyễn Hữu Phát M và bà Nguyễn Thị Ngọc Tr tự nguyện thỏa thuận về người nhận trực tiếp nuôi con chung sau ly hôn phù hợp với quy định của pháp luật nên cần áp dụng các điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận thỏa thuận nuôi con của ông bà.

[3] Về tài sản chung: Ông Nguyễn Hữu Phát M và bà Nguyễn Thị Ngọc Tr cùng xác nhận không có.

[4] Về nợ chung: Ông Nguyễn Hữu Phát M và bà Nguyễn Thị Ngọc Tr cùng xác nhận không có.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Hữu Phát M và bà Nguyễn Thị Ngọc Tr tự nguyện thuận tình ly hôn *(Giấy chứng nhận kết hôn số 109/2014, quyển số 01/2014*

ngày 28 tháng 8 năm 2014 của UBND xã Hòa Tiến, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng).

- Về quan hệ con chung: Bà Nguyễn Thị Ngọc Tr nhận trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Nguyễn Thị Như Ngọc, sinh ngày 20 tháng 4 năm 2017. Ông Nguyễn Hữu Phát M tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.500.000 đồng *(Hai triệu năm trăm ngàn đồng)*. Thời gian thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng kể từ tháng 9 năm 2023 cho đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi). Cấp dưỡng vào ngày 05 hằng tháng.

Bên không nuôi con có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở. Khi cần thiết, vì lợi ích của con chung các bên đương sự có quyền làm đơn xin thay đổi nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Hữu Phát M và bà Nguyễn Thị Ngọc Tr cùng xác nhận không có.

- Về nợ chung: Ông Nguyễn Hữu Phát M và bà Nguyễn Thị Ngọc Tr cùng xác nhận không có.

2. Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Ông Nguyễn Hữu Phát M và bà Nguyễn Thị Ngọc Tr mỗi người phải chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* đã nộp tại biên lai thu số 0001797 ngày 30 tháng 8 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Như vậy, Ông Nguyễn Hữu Phát M và bà Nguyễn Thị Ngọc Tr đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :
- VKSND Q. Cẩm Lệ;
- Chi cục THADS Q. Cẩm Lệ;
- UBND xã Hòa Tiến, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trương Thị Hai